

Số: /KH-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 142/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Trí tuệ nhân tạo số 134/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 142/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo, đặc biệt là quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tại Điều 44;

Căn cứ Kế hoạch số 277/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về triển khai thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo;

Nhằm triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả Nghị định số 142/2026/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thiết lập khung quản lý nhà nước đồng bộ, hiệu quả nhằm tổ chức thực thi nghiêm túc, kịp thời các quy định pháp luật về trí tuệ nhân tạo (AI) phù hợp với thực tiễn điều hành kinh tế - xã hội của tỉnh.

Xác định rõ lộ trình, phân công trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu nhằm tối ưu hóa hạ tầng dữ liệu, kiểm soát chặt chẽ rủi ro kỹ thuật, bảo đảm an toàn thông tin và chủ động thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phải xác định rõ lộ trình thực hiện, lồng ghép nghiêm túc các cấu phần về AI vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch phát triển ngành.

Việc quản lý phải kết hợp chặt chẽ giữa thúc đẩy đổi mới sáng tạo, làm chủ công nghệ với kiểm tra rủi ro kỹ thuật, bảo vệ dữ liệu cá nhân và an ninh mạng.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Quản lý, lồng ghép mục tiêu và tuyên truyền phổ biến pháp luật

a) Nội dung thực hiện:

- Nghiên cứu, lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội địa phương vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và kế hoạch phát triển của từng ngành, lĩnh vực.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Luật Trí tuệ nhân tạo và Nghị định số 142/2026/NĐ-CP trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng thông tin điện tử xã, phường, đặc khu và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Biên soạn tài liệu hướng dẫn kỹ thuật tóm tắt và tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn nhằm nâng cao trách nhiệm, nhận thức pháp luật về AI cho cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng doanh nghiệp.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Báo An Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và thường xuyên các năm tiếp theo.

đ) Sản phẩm dự kiến: Lớp tập huấn, tài liệu hướng dẫn chuyên môn, kế hoạch phát triển ngành/địa phương có lồng ghép nội dung AI, các chuyên mục/bài đăng tuyên truyền.

2. Thu thập, số hóa dữ liệu và vận hành hạ tầng kỹ thuật phục vụ AI

a) Nội dung thực hiện:

- Tổ chức thu thập, tập hợp dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của địa phương; chủ trì tổ chức số hóa, quản lý và vận hành Kho dữ liệu mở (Open Data) của tỉnh phục vụ cho các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân khai thác, phát triển trí tuệ nhân tạo.

- Chuyển giao và phối hợp vận hành hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng số dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước về AI trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng cơ chế, nguyên tắc kết nối và chia sẻ dữ liệu chuyên ngành địa phương (khí tượng, thủy văn, giám sát tàu cá, nông - thủy sản vùng biên giới hải đảo) bảo đảm kết nối thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về trí tuệ nhân tạo; tuân thủ nghiêm ngặt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu an ninh mạng.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, các sở, ban, ngành chuyên ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

d) Thời gian thực hiện: Bắt đầu triển khai từ Quý IV năm 2026 và hoàn thiện theo lộ trình hàng năm.

đ) Sản phẩm dự kiến: Kho dữ liệu mở của tỉnh được vận hành, văn bản quy định cơ chế kết nối và chia sẻ dữ liệu liên thông.

3. Thúc đẩy ứng dụng, đào tạo nguồn nhân lực và đổi mới sáng tạo

a) Nội dung thực hiện:

- Phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ triển khai các chính sách phát triển nguồn nhân lực AI tại địa phương; hợp tác với các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu để bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu về AI cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Thúc đẩy ứng dụng các giải pháp công nghệ AI, trợ lý ảo Tiếng Việt vào công tác quản lý nhà nước, dịch vụ công và hệ thống Văn phòng điện tử liên thông của tỉnh nhằm tối ưu hóa lỗi thể thức văn bản theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP và nâng cao hiệu suất hành chính công.

- Khuyến khích, hỗ trợ và đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi thúc đẩy doanh nghiệp tại địa phương đầu tư nghiên cứu, làm chủ công nghệ và đưa ứng dụng AI an toàn vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành chuyên ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

d) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên từ năm 2026.

đ) Sản phẩm dự kiến: Các khóa đào tạo bồi dưỡng, hệ thống Trợ lý ảo hành chính công vận hành thực tế, văn bản đề xuất chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

4. Phối hợp giám sát rủi ro, xử lý sự cố và quản lý thử nghiệm Sandbox

a) Nội dung thực hiện:

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ ngành liên quan hướng dẫn các tổ chức, cá nhân ứng dụng AI tự thực hiện phân loại mức độ rủi ro hệ thống (không đáng kể, thấp, trung bình, cao) theo đúng tiêu chí kỹ thuật.

- Thiết lập đường dây nóng và kênh trực tuyến tiếp nhận báo cáo sự cố nghiêm trọng do hệ thống AI gây ra theo Mẫu A01a và Mẫu A01b. Xây dựng quy trình phối hợp khẩn cấp với các lực lượng chức năng để xác minh, xử lý giảm thiểu thiệt hại và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi tiếp cận sự cố.

- Tiếp nhận, hướng dẫn lập hồ sơ đăng ký tham gia cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (Sandbox) hệ thống AI đối với các tổ chức, doanh nghiệp địa phương (sử dụng biểu mẫu từ Mẫu A103a đến A109b). Chủ trì phối hợp thẩm định điều kiện kỹ thuật, phương án quản lý rủi ro để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cấp Giấy xác nhận theo thẩm quyền.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành liên quan trực tiếp đến lĩnh vực thử nghiệm.

d) Thời gian thực hiện: Kênh tiếp nhận sự cố hoàn thành trong Quý IV năm 2026; công tác Sandbox thực hiện liên tục khi có hồ sơ phát sinh.

đ) Sản phẩm dự kiến: Kênh báo cáo trực tuyến, quy trình ứng phó khẩn cấp, văn bản thẩm định và Giấy xác nhận/Quyết định phê duyệt Sandbox.

5. Công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm hành chính

a) Nội dung thực hiện:

- Công tác liên ngành kiểm tra, giám sát: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh thiết lập các đoàn kiểm tra liên ngành định kỳ

hoặc đột xuất đối với việc tuân thủ quy định gắn nhãn, phân loại rủi ro, bảo vệ an toàn thông tin và chấp hành quy định pháp luật về kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ AI trên địa bàn 102 xã, phường, đặc khu.

- Công tác xử phạt vi phạm: Trường hợp phát hiện tổ chức, cá nhân có dấu hiệu lợi dụng AI để xâm phạm dữ liệu cá nhân, vi phạm an ninh mạng hoặc không tuân thủ các quy định kỹ thuật bắt buộc của Nghị định số 142/2026/NĐ-CP gây hậu quả nghiêm trọng, Sở Khoa học và Công nghệ chuyển giao toàn bộ hồ sơ kỹ thuật cho Công an tỉnh để chủ trì xử lý, lập biên bản vi phạm và ra quyết định xử phạt hành chính theo đúng thẩm quyền được phân cấp.

- Định kỳ tổng hợp tình hình phát triển, ứng dụng và quản lý AI tại địa phương để xây dựng báo cáo chính thức gửi Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

đ) Sản phẩm dự kiến: Biên bản kiểm tra liên ngành, hồ sơ quyết định xử phạt vi phạm hành chính, báo cáo tổng hợp định kỳ gửi Bộ Khoa học và Công nghệ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc theo dõi, đôn đốc, chủ trì kiểm tra chuyên môn và điều phối chung toàn bộ các nội dung của Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh An Giang.

Chủ trì tiếp nhận hồ sơ kê khai rủi ro, hồ sơ xin đăng ký cơ chế thử nghiệm Sandbox; phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị chuyên ngành thẩm định các điều kiện kỹ thuật trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Chịu trách nhiệm trực tiếp mảng số hóa dữ liệu, quản lý và vận hành Kho dữ liệu mở của tỉnh; giám sát chuyên môn các hệ thống AI ứng dụng trong lĩnh vực thông tin, báo chí, phát thanh, truyền hình.

Xây dựng báo cáo tổng hợp hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt gửi Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn bộ hoạt động ứng dụng, vận hành, thử nghiệm các hệ thống AI trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì tổ chức lực lượng tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành; trực tiếp tiếp nhận hồ sơ vi phạm từ Sở Khoa học và Công nghệ để lập biên bản, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi sai phạm liên quan đến hệ thống AI; đấu tranh phòng chống tội phạm công nghệ cao lợi dụng AI xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch trên cơ sở lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, dự án và các nguồn kinh phí khác theo quy định về phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý chuyên ngành và địa bàn hành chính được giao, nghiêm túc lồng ghép mục tiêu AI vào chương trình công tác; tự rà soát, kiểm tra và quản lý chặt chẽ các hệ thống AI thuộc thẩm quyền quản lý của ngành, địa phương. Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 05 tháng 12 hàng năm để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 142/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn tỉnh An Giang. Đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, ntgiang.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong